

## TRẮC NGHIỆM ĐỊA 12 BÀI 36 : VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

**Câu 1. Các tỉnh ( thành phố) của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ lần lượt từ Bắc vào Nam là**

- A. Đà Nẵng, Quảng Nam, Bình Định , Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận
- B. Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận
- C. Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận
- D. Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, Ninh Thuận

**Câu 2. Tỉnh duy nhất ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ vừa có đường biên giới vừa có đường bờ biển là**

- A. Khánh Hòa
- B. Quảng Nam
- C. Quảng Ngãi
- D. Bình Thuận

**Câu 3. Các huyện đảo thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. Hoàng Sa, Lý Sơn, Phú Quý, Trường Sa
- B. Hoàng Sa, Trường Sa, Côn Đảo, Lý Sơn
- C. Lý Sơn, Côn Cỏ, Phú Quốc, Côn Đảo
- D. Hoàng Sa, Trường Sa, Phú Quý, Phú Quốc

**Câu 4. Điểm giống nhau về tự nhiên của các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ với vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là :**

- A. Tất cả các tỉnh đều có biển
- B. Có các đồng bằng châu thổ rộng lớn
- C. Vùng biển rộng và thềm lục địa sâu
- D. Vùng trung du trải dài

**Câu 5. Về khí hậu, vùng Duyên hải Nam Trung Bộ khác với vùng Bắc Trung Bộ là**

- A. Mưa vào thu – đông
- B. Mưa vào mùa đông
- C. Mưa vào mùa hè – thu

D. Mưa vào đầu hạ

**Câu 6. Nhận định nào dưới đây chưa chính xác khi nói về vùng Duyên hải Nam Trung Bộ**

- A. Các đồng bằng của vùng nhỏ, hẹp do bị các nhánh núi ăn ngang ra biển chia cắt
- B. Tài nguyên khoáng sản phong phú, đặc biệt là các mỏ dầu khí ở thềm lục địa
- C. Mang đặc điểm khí hậu của miền Đông Trường Sơn
- D. Các sông có lũ lên nhanh, mùa khô lại rất cạn

**Câu 7. Để khai thác có hiệu quả đất nông nghiệp ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, vấn đề đặt ra hàng đầu là**

- A. Xây dựng các công trình thủy lợi
- B. Trồng rừng ven biển
- C. Tăng vụ
- D. Đổi mới giống

**Câu 8. vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có lợi để phát triển nền kinh tế mở vì**

- A. Có nhiều vũng, vịnh thuận lợi xây dựng cảng nước sâu
- B. Vị trí tiếp giáp với Campuchia
- C. Do tiếp giáp với vùng Tây Nguyên rộng lớn
- D. Có quốc lộ 1 xuyên suốt các tỉnh

**Câu 9. Trong nghề cá, Duyên hải Nam Trung Bộ có ưu thế hơn vùng Bắc Trung Bộ là do**

- A. Có các ngư trường rộng, đặc biệt là hai ngư trường xa bờ
- B. Tất cả các tỉnh đều giáp biển
- C. Bờ biển có các vũng, vịnh, đầm phá
- D. Có các dòng biển gần bờ

**Câu 10. Nghề nuôi tôm hùm, tôm sú trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ phát triển nhất tại các tỉnh**

- A. Quảng Nam, Quảng Ngãi
- B. Ninh Thuận, Bình Thuận
- C. Phú Yên, Khánh Hòa
- D. Khánh Hòa, Ninh Thuận

**Câu 11. Trong phát triển du lịch biển, vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có ưu thế hơn vùng Bắc Trung Bộ là do**

- A. Có nhiều bãi biển đẹp và nổi tiếng hơn
- B. Có nhiều đặc sản hơn
- C. Có vị trí thuận lợi hơn

D. Có cơ sở hạ tầng tốt hơn

**Câu 12. Di sản văn hóa thế giới Phố cổ HỘI AN và Di tích Mỹ Sơn thuộc tỉnh**

- A. Quảng Nam
- B. Quảng Ngãi
- C. Quảng Ninh
- D. Quảng Bình

**Câu 13. Các bãi biển ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ lần lượt từ Bắc vào Nam là**

- A. Mỹ Khê, Nha Trang, Mũi Né, Sa Huỳnh
- B. Mỹ Khê, Nha Trang, Sa Huỳnh, Mũi Né
- C. Mỹ Khê, Sa Huỳnh, Nha Trang, Mũi Né
- D. Mỹ Khê, Mũi Né, Sa Huỳnh, Nha Trang

**Câu 14. Các hải cảng ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ lần lượt từ Bắc vào Nam là**

- A. Đà Nẵng, Quy Nhơn, Vân Phong, Nha Trang
- B. Đà Nẵng, Nha Trang, Quy Nhơn, Vân Phong
- C. Quy Nhơn, Đà Nẵng, Vân Phong, Nha Trang
- D. Quy Nhơn, Đà Nẵng, Nha Trang, Vân Phong

**Câu 15. Các ngành công nghiệp chủ yếu của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. Cơ khí, chế biến nông – lâm – thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng
- B. Luyện kim, chế biến nông – lâm – thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng
- C. Hóa chất, chế biến nông – lâm – thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng
- D. Khai thác than, chế biến nông – lâm – thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng

**Câu 16. Công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ đang khởi sắc, phần lớn là do**

- A. Sự đầu tư của Nhà nước
- B. Thu hút được sự đầu tư của nước ngoài
- C. Khai thác tốt nguồn lợi hải sản
- D. Khai thác dầu khí

**Câu 17. Để phát triển công nghiệp, vấn đề cần quan tâm nhất ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. Giải quyết tốt vấn đề năng lượng
- B. Giải quyết vấn đề nước
- C. Bổ sung nguồn lao động
- D. Xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông vận tải

**Câu 18. Chuỗi đô thị tương đối lớn và đang thu hút được nhiều đầu tư nước ngoài của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. Đà Nẵng, Tuy Hòa, Nha Trang, Phan Thiết
- B. Quảng Ngãi, Quy Nhơn, Nha Trang
- C. Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang, Phan Thiết
- D. Nha Trang, Phan Thiết, Phan Rang – Tháp Chàm

**Câu 19. Ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, việc nâng cấp quốc lộ 1 và đường sắt Bắc – Nam không**

- A. Làm tăng vai trò trung chuyển vùng
- B. Đẩy mạnh sự giao lưu giữa các tỉnh trong vùng với TP Đà Nẵng
- C. Đẩy mạnh sự giao lưu giữa các tỉnh trong vùng với TP Hồ Chí Minh
- D. Đẩy mạnh sự giao lưu giữa các tỉnh trong vùng với Tây Nguyên

**Câu 20. Ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, việc phát triển các tuyến đường ngang không**

- A. Góp phần nối Tây Nguyên với các cảng nước sâu
- B. Đẩy mạnh giao lưu với vùng Tây Nguyên
- C. Đẩy mạnh giao lưu với khu vực Đông Bắc Thái Lan, Nam Lào
- D. Đẩy mạnh giao lưu giữa các tỉnh trong vùng với TP Hồ Chí Minh

**Câu 21. Quần đảo Hoàng Sa và Trường sa lần lượt thuộc tỉnh/thành phố nào?**

- A. TP. Đà Nẵng, Khánh Hòa.
- B. Quảng Nam, Khánh Hòa.
- C. Khánh Hòa, TP. Đà Nẵng.
- D. TP. Đà Nẵng, Quảng Nam.

**Câu 22. Trong phát triển du lịch biển, vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có ưu thế hơn vùng Bắc Trung Bộ là do**

- A. Có vị trí thuận lợi hơn
- B. Có cơ sở hạ tầng tốt hơn
- C. Có nhiều bãi biển đẹp và nổi tiếng hơn
- D. Có nhiều đặc sản hơn

**Câu 23. Phát biểu nào sau đây không đúng với công nghiệp ở Duyên hải Nam Trung Bộ?**

- A. Rất hạn chế về tài nguyên nhiên liệu, năng lượng.
- B. Thu hút đầu tư nước ngoài rất bé nhỏ.
- C. Đã hình thành được một chuỗi các trung tâm công nghiệp.
- D. Hình thành được một số khu công nghiệp tập trung và khu chế xuất.

**Câu 24. Ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, việc phát triển các tuyến đường ngang không mang ý nghĩa nào?**

- A. Đẩy mạnh giao lưu giữa các tỉnh trong vùng với TP Hồ Chí Minh.
- B. Góp phần nối Tây Nguyên với các cảng nước sâu.
- C. Đẩy mạnh giao lưu với vùng Tây Nguyên.
- D. Đẩy mạnh giao lưu với khu vực Đông Bắc Thái Lan, Nam Lào.

**Câu 25. Vịnh Cam Ranh thuộc tỉnh nào đây?**

- A. Bình Định.
- B. Đà Nẵng.
- C. Khánh Hòa.
- D. Bình Thuận

**Câu 26. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, hãy cho biết ở Duyên hải Nam Trung Bộ, các khu kinh tế ven biển nào sau đây được xếp theo thứ tự từ Bắc vào Nam?**

- A. Chu Lai, Dung Quất, Nam Phú Yên, Vân Phong, Nhơn Hội.
- B. Chu Lai, Dung Quất, Nhơn Hội, Vân Phong, Nam Phú Yên.
- C. Chu Lai, Dung Quất, Nhơn Hội, Nam Phú Yên, Vân Phong.
- D. Chu Lai, Nhơn Hội, Nam Phú Yên, Vân Phong, Dung Quất.

**Câu 27. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, cho biết tỉnh/thành phố đầu tiên về phía nam của Duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. Quảng Ngãi
- B. Bình Định
- C. Bình Thuận
- D. Đà Nẵng

**Câu 28. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, hãy cho biết cây thuốc lá được trồng chủ yếu ở tỉnh nào sau đây?**

- A. Khánh Hòa
- B. Ninh Thuận.
- C. Phú Yên.
- D. Bình Thuận.

**Câu 29. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, hãy cho biết ở Duyên hải Nam Trung Bộ, các trung tâm kinh tế được xếp theo thứ tự từ Bắc vào Nam là**

- A. Đà Nẵng, Quy Nhơn, Quảng Ngãi, Nha Trang và Phan Thiết.
- B. Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Nha Trang, Quy Nhơn và Phan Thiết.
- C. Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang, Quảng Ngãi và Phan Thiết.

D. Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Quy Nhơn, Nha Trang và Phan Thiết.

**Câu 30. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, cho biết tỉnh/thành phố cuối cùng về phía nam của Duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. Ninh Thuận
- B. Bình Thuận
- C. Quảng Nam
- D. Đà Nẵng

**Câu 31. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, hãy cho biết cây bông được trồng chủ yếu ở tỉnh nào sau đây?**

- A. Ninh Thuận.
- B. Bình Thuận.
- C. Khánh Hòa
- D. Phú Yên.

**Câu 32. Việc nâng cấp quốc lộ 1 và đường sắt Bắc – Nam ở Nam Trung Bộ không phải để**

- A. tăng vai trò trung chuyển của vùng.
- B. giúp đẩy mạnh sự giao lưu của vùng với Đà Nẵng.
- C. giúp đẩy mạnh giao lưu của vùng với TP. Hồ Chí Minh.
- D. góp phần phân bố lại các cơ sở kinh tế của vùng.

**Câu 33. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về cách giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm ở Duyên hải Nam Trung Bộ?**

- 1) **Đẩy mạnh thâm canh lúa, xác định cơ cấu mùa vụ thích hợp.**
- 2) **Trao đổi các sản phẩm thế mạnh của vùng lấy lương thực từ các vùng khác.**
- 3) **Tăng thêm khẩu phần cá và các thủy sản khác trong cơ cấu bữa ăn.**
- 4) **Phát triển công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm.**

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 34. Việc phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải sẽ tạo bước ngoặt quan trọng trong hình thành cơ cấu kinh tế của Duyên hải Nam Trung Bộ, không phải vì**

- A. tạo ra những thay đổi lớn trong sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.
- B. tạo thế mở cửa nền kinh tế.
- C. làm thay đổi quan trọng sự phân công lao động theo lãnh thổ.
- D. làm thay đổi cơ cấu kinh tế theo thành phần kinh tế.

**Câu 35. Nhà máy điện nguyên tử đầu tiên của Việt Nam dự định xây dựng tỉnh nào sau đây ở Duyên hải Nam Trung Bộ?**

- A. Quảng Nam.
- B. Quảng Ngãi.
- C. Ninh Thuận.
- D. Bình Thuận.

**Câu 36. Vai trò của Duyên hải Nam Trung Bộ với Tây Nguyên, Nam Lào và Đông Bắc Thái Lan sẽ ngày càng quan trọng hơn cùng với việc**

- A. nâng cấp quốc lộ 1A và đường sắt Bắc – Nam.
- B. xây dựng đường Hồ Chí Minh qua vùng.
- C. phát triển và nâng cấp các tuyến đường ngang trong vùng.
- D. nâng cấp các sân bay nội địa và quốc tế trong vùng.

**Câu 37. Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều điều kiện thuận lợi để xây dựng các cảng nước sâu, trong đó chủ yếu là do**

- A. có đường bờ biển dài, ít đảo ven bờ.
- B. có nhiều vũng vịnh rộng.
- C. bờ biển có nhiều vũng vịnh, thềm lục địa sâu, ít bị sa bồi.
- D. có nền kinh tế phát triển nhanh nên nhu cầu vận tải lớn.

**Câu 38. Vấn đề có ý nghĩa cấp bách trong việc phát triển nghề cá của Duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. hạn chế nuôi trồng để bảo vệ môi trường ven biển.
- B. khai thác hợp lý và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.
- C. không khai thác ven bờ, chỉ đánh bắt xa bờ.
- D. giảm việc khai thác để duy trì trữ lượng thủy sản.

**Câu 39. Thế mạnh vượt trội có khả năng làm biến đổi nhanh chóng nền kinh tế của vùng duyên hải Nam Trung Bộ là**

- A. Hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư.
- B. Phát triển tổng hợp kinh tế biển.
- C. Phát triển vùng chuyên canh cây công nghiệp.

D. Khai thác khoáng sản vùng thềm lục địa.

**Câu 40. Duyên hải Nam Trung Bộ có những di sản văn hóa thế giới nào?**

- A. Phố cổ Hội An, Di tích Mỹ Sơn.
- B. Phố cổ Hội An, Phong Nha Kẻ Bàng.
- C. Di tích Mỹ Sơn, Phan Rang – Tháp Chàm.
- D. Di tích Mỹ Sơn, Cố Đô Huế.

**Câu 41. Tại sao ven biển Nam Trung Bộ có điều kiện thuận lợi để sản xuất muối?**

- A. Bờ biển có nhiều vụng, đầm phá.
- B. Bờ biển dài và vùng biển sâu nhất nước ta.
- C. Nhiệt độ cao, nhiều nắng, chỉ có ít sông nhỏ đổ ra biển.
- D. Biển nông, không có sông suối đổ ra ngoài biển.

**Câu 42. Vì sao những năm gần đây hoạt động công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều khởi sắc?**

- A. cơ sở hạ tầng được cải thiện, thu hút đầu tư nước ngoài.
- B. cơ sở năng lượng của vùng được đảm bảo.
- C. số lượng và chất lượng lao động tăng.
- D. vị trí địa lí thuận lợi trao đổi hàng hóa.

**Câu 43. Tại sao vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có hoạt động dịch vụ hàng hải phát triển mạnh?**

- A. có nhiều vịnh nước sâu để xây dựng cảng.
- B. cửa ngõ ra biển của Tây Nguyên, Campuchia.
- C. tỉnh nào cũng giáp biển, vùng biển rộng.
- D. ít chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

**Câu 44. Về khí hậu, vùng Duyên hải Nam Trung Bộ khác với vùng Bắc Trung Bộ là**

- A. Mưa vào thu – đông.
- B. Mưa vào mùa đông.
- C. Mưa vào mùa hè – thu.
- D. Mưa vào đầu hạ.

**Câu 45. Ngành nuôi trồng thủy sản ở duyên hải Nam Trung Bộ có điều kiện phát triển mạnh là nhờ**

- A. có vùng biển rộng lớn với nhiều bãi tôm, bãi cá, trữ lượng thủy sản lớn.
- B. trong vùng có nhiều hồ thủy điện và hồ thủy lợi.
- C. có đường biển dài với nhiều cửa sông, vũng vịnh, đầm phá.
- D. khí hậu quanh năm nóng, ít biến động.

**Câu 46. Trong nghề cá, Duyên hải Nam Trung Bộ có ưu thế hơn vùng Bắc Trung Bộ là nhờ**

- A. Có các ngư trường rộng, đặc biệt là hai ngư trường xa bờ.
- B. Tất cả các tỉnh đều giáp biển.
- C. Bờ biển có các vũng, vịnh, đầm phá.
- D. Có các dòng biển gần bờ.

**Câu 47. Công nghiệp vùng duyên hải Nam Trung Bộ sẽ có bước phát triển rõ nét nhờ vào**

- A. vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và các khu kinh tế ven biển.
- B. nguồn điện dồi dào và tài nguyên khoáng sản phong phú.
- C. sự hình thành cơ cấu nông - lâm - ngư.
- D. vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và các khu kinh tế cửa khẩu.

**Câu 48. Hoạt động khai thác thủy sản ở duyên hải Nam Trung Bộ có điều kiện phát triển mạnh là nhờ**

- A. biển có nhiều bãi tôm, bãi cá.
- B. hệ thống sông ngòi dày đặc.
- C. ít thiên tai xảy ra.
- D. lao động có trình độ cao.

**Câu 49. Duyên hải Nam Trung Bộ có vai trò quan trọng hơn trong quan hệ với các tỉnh Tây Nguyên, khu vực Nam Lào và Đông Bắc Thái Lan, chủ yếu nhờ vào**

- A. các đường nối Tây Nguyên với cảng nước sâu.
- B. hệ thống sân bay của vùng.
- C. quốc lộ 1.
- D. đường sắt Bắc - Nam.

**Câu 50. Ý nghĩa của các tuyến đường ngang (19, 26...) nối Tây Nguyên với các cảng nước sâu ở Duyên hải Nam Trung Bộ không phải là**

- A. Giúp mở rộng các vùng hậu phương của các cảng này.
- B. Giúp cho vùng mở cửa hơn nữa.
- C. Nâng cao vai trò quan trọng hơn của vùng trong quan hệ với Tây Nguyên.
- D. Đẩy mạnh giao lưu của vùng với TP. Hồ Chí Minh.

**Câu 51. Hoạt động nào sau đây không có ý nghĩa lớn đối với việc làm thay đổi sự phân công lao động theo lãnh thổ của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?**

- A. Phát triển các tuyến đường ngang nối với các cảng nước sâu.
- B. Khôi phục, hiện đại hoá hệ thống sân bay.
- C. Nâng cấp quốc lộ 1A và đường sắt Bắc - Nam.

D. Phát triển khu vực kinh tế ngoài Nhà nước.

**Câu 52. Các tỉnh Nam Trung Bộ có sản lượng đánh bắt cá biển cao hơn Bắc Trung Bộ vì**

- A. Có bãi tôm bãi cá ven biển và gần ngư trường vịnh Bắc Bộ.
- B. Không chịu ảnh hưởng của các đợt gió mùa Đông Bắc.
- C. Vùng biển tập trung nhiều bãi tôm, bãi cá lớn nhất.
- D. Được trang bị tàu thuyền đánh bắt hiện đại hơn.

**Câu 53. Phát triển tổng hợp kinh tế biển giúp vùng Duyên hải Nam Trung Bộ sẽ**

- A. đem lại hiệu quả kinh tế cao và thúc đẩy nhanh chóng nền kinh tế của vùng.
- B. hiệu quả kinh tế chưa cao và thúc đẩy nền kinh tế của vùng phát triển.
- C. thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhưng đời sống nhân dân còn khó khăn.
- D. khai thác tốt hơn các nguồn tài nguyên từ biển – đảo của vùng.

**ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM ĐỊA 12 BÀI 36 : VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ**

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 28	B
Câu 2	B	Câu 29	D
Câu 3	A	Câu 30	B
Câu 4	A	Câu 31	B
Câu 5	A	Câu 32	D
Câu 6	B	Câu 33	C
Câu 7	A	Câu 34	D
Câu 8	A	Câu 35	C
Câu 9	A	Câu 36	C
Câu 10	C	Câu 37	C

Câu 11	A	Câu 38	B
Câu 12	A	Câu 39	B
Câu 13	C	Câu 40	A
Câu 14	A	Câu 41	C
Câu 15	A	Câu 42	A
Câu 16	B	Câu 43	A
Câu 17	A	Câu 44	A
Câu 18	C	Câu 45	C
Câu 19	D	Câu 46	A
Câu 20	D	Câu 47	A
Câu 21	A	Câu 48	A
Câu 22	C	Câu 49	A
Câu 23	B	Câu 50	D
Câu 24	A	Câu 51	D
Câu 25	C	Câu 52	C
Câu 26	C	Câu 53	A
Câu 27	D		